

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CHỮ HÁN CHO NGƯỜI HỌC THUỘC HỆ PHI CHỮ HÁN

TRẦN THỊ HOÀNG MAI*

Trong giáo dục tiếng Nhật thì vấn đề khó nhất chính là việc giảng dạy chữ Hán. Đối với người học tiếng Nhật thuộc loại đối tượng có nền văn hoá phi chữ Hán (tức là sử dụng bảng chữ cái theo hệ Latinh) thì việc tiếp cận một phương pháp giảng dạy chữ Hán mới là một điều rất cần thiết.

Mục đích của việc học ngoại ngữ chính là nắm bắt được “từ vựng”, “âm tiết”, “vấn đề liên quan đến từ vựng”, “trật tự từ”. Tất cả vấn đề này cho dù rất khác với tiếng mẹ đẻ nhưng những khái niệm cơ bản của bản thân về một loại hình ngôn ngữ nào đó đều giống nhau. Trong ngôn ngữ được hình thành, ngữ pháp cơ bản cũng như hệ thống biểu hiện thông thường được sắp đặt sẵn trong bản năng của con người. Thế nhưng việc chuyển đổi từ hệ chữ viết A,B,C,D,E,G,H... sang chữ Hán là một loại chữ tượng hình lại cần sự vận động trí não trong đầu để có thể chuyển đổi từ loại chữ này sang một loại chữ khác. Và vấn đề này là một thực tế.

Chính vì vậy, trong sự nghiệp giảng dạy chữ Hán cho người học thuộc hệ phi chữ Hán thì cần thiết phải có một phương pháp thích hợp. Khi xây dựng một phương pháp

giảng dạy chữ Hán cần nắm bắt được đối tượng học chữ Hán: - Là người bắt đầu học chữ Hán thuộc hệ phi chữ Hán; - Là người đã học tiếng Nhật rồi và đã biết được một số lượng chữ Hán tương đối...

I/ Lý luận cơ bản về phương pháp giảng dạy chữ Hán

Khi cho học sinh học cách viết chữ Hán thật chính xác thì việc nắm bắt được hình dạng chữ viết là cần thiết. Có hai cách truyền đạt cho học sinh hiểu rõ hình dạng chữ Hán.

1. Phương pháp mang tính phân tích

- Nắm vững yếu tố tạo nên chữ Hán (Nhập âm về chữ Hán).

- Nắm vững các bộ tạo nên chữ Hán.

- Các bộ đầu và số nét cơ bản của chữ Hán.

2. Phương pháp mang tính tổng hợp

- Nắm vững hình dạng cơ bản, lịch sử và nguồn gốc của chữ Hán.

- Phân tích rõ những điểm giống nhau và khác nhau của chữ Hán cùng loại. Sau đó có thể viết được những chữ Hán khác loại.

- Có thể ghi nhớ mang tính liên tưởng trong trường hợp yếu tố cấu thành chữ Hán này trở thành yếu tố cấu thành của chữ Hán khác.

* Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á

- Nêu lên những liên tưởng một cách khái quát giữa các chữ trong trường hợp các chữ Hán có liên quan đến “hình” và “âm”.

- Có thể nhớ kỹ và lý giải được ý nghĩa của từ phức trong trường hợp một từ Hán có từ hai chữ trở lên.

- Có thể viết và hiểu kỹ sự khác nhau trong trường hợp chữ Hán có mối quan hệ di thể mặc dù có cùng biểu hiện đồng nhất.

- Có thể tra cứu được từ điển Hán- Nhật.

Các phương pháp giảng dạy chữ Hán mang tính phân tích hay tổng hợp đều nhằm mục đích hướng dẫn cho người học cách học chữ Hán, cách tra, cách nhớ chữ Hán nhanh chóng, chính xác và có hệ thống.

A. Tra chữ Hán theo bộ

Trong bài kiểm tra về tìm kiếm bộ phận chung của hai chữ Hán 「来」 và 「料」 thì học sinh đã chỉ định chữ 「米」 là bộ phận chung. Cùng ví dụ này thì nhận thức về chữ Hán của học sinh các nước thuộc hệ phi chữ Hán hoàn toàn khác với người Nhật. Người Nhật không cho rằng chữ 「米」 là bộ đầu mà chỉ là một bộ phận của chữ. Cũng như vậy họ nhận định bộ phận chung giữa hai chữ 「古」 và 「店」 là chữ 「占」.

Trong nghiên cứu chữ Hán, “Bộ phận chung” được gọi là “nguyên tử”, “yếu tố cấu thành”, “yếu tố hình từ là phần tạo từ”, “Yếu tố cấu thành- đơn vị nhỏ nhất”, “yếu tố thể tự”... Trong tiếng Anh được gọi là “units”, “components”, “graphemes”, “elements”, “primitives”.

Trong giai đoạn đầu về phương pháp giảng dạy chữ Hán cho người học tiếng Nhật thuộc hệ phi chữ Hán, với mục đích khơi dậy sự hứng thú, mỗi quan tâm đối với chữ Hán, giáo viên thường đưa ra loại chữ chỉ thị và chữ tượng hình để giải thích bằng tranh ảnh thật cụ thể. Để có thể giảng dạy một cách sinh động chữ Hán trong tiếng Nhật thì các hình dạng của chữ, các âm (âm Nhật và âm Hán) của chữ được đưa vào dần dần và được ghi chép lại.

B. Tra chữ Hán theo thứ tự nét.

Cách tra chữ Hán theo thứ tự các nét không phải nhằm mục đích thể hiện hình dạng của chữ Hán mà nó trở nên quan trọng với ý nghĩa là điều chỉnh hình dạng của chữ Hán. Thứ tự các nét trong chữ Hán là nắm chắc các nét cơ bản và thiết lập nên phạm vi cho phép. Giáo viên dựa vào đó sẽ giải thích tương xứng với từng giai đoạn học tập. Với trình độ trung cấp và thượng cấp của học sinh thì việc tra chữ Hán theo trình tự các nét của chữ Hán trong từ điển Hán- Nhật là rất có ích.

II/ Một vài suy nghĩ về phương pháp giảng dạy chữ Hán

1) Phương pháp giảng dạy được nhìn từ ba yếu tố của chữ Hán.

- Giảng dạy theo phương pháp lấy hình dạng chữ Hán làm cơ sở.

- Giảng dạy theo phương pháp lấy âm của chữ Hán làm cơ sở.

- Giảng dạy theo phương pháp lấy nghĩa của chữ Hán làm cơ sở.

Cả ba phương pháp trên đều mang tính tổng hợp. Giáo viên cần lý giải một cách rõ ràng từng phương pháp một và nên thường xuyên có sự đổi mới trong phương pháp. Phương pháp “lấy hình của chữ Hán làm cơ sở” triển khai hướng giảng dạy nhằm mục đích luyện cho người học có thể viết được chữ Hán nhanh chóng.

2) Nhận thức của người học

Phương pháp giảng dạy chữ Hán rất đa dạng. Tức là có người học chữ Hán theo phương pháp luyện viết; cũng có người học chữ Hán theo một ấn tượng nào đó. Và đây chính là sự khác biệt trong nhận thức của người học về chữ Hán.

Trước kia đã từng tiến hành một cuộc điều tra thực nghiệm về nhận thức trong vấn đề học chữ Hán của người học tiếng Nhật thuộc hệ phi chữ Hán. Tại cuộc điều tra này, tác giả đã phân chia làm hai trường hợp về phương pháp nhớ chữ Hán. (a) Phương pháp nhớ theo thị giác: phân biệt chữ Hán theo thị giác. (b) Phương pháp nhớ theo thính giác: phân biệt chữ Hán theo nguồn tự và vật ngữ. Sau đó tác giả dựa vào kết quả điều tra để xây dựng các chương mục trong giáo trình giảng dạy chữ Hán.

Trong (a) “Phương pháp nhớ theo thị giác” khuyến khích nhận thức cơ bản về hình dạng của chữ Hán, và chú trọng cho người học học theo phương pháp NHÌN chữ

Hán. Trong (b) “Phương pháp nhớ chữ Hán theo thính giác” thì tập trung vào phương pháp liên tưởng đến việc nhớ chữ Hán, tiến hành giải thích từ “nguồn tự và vật ngữ” của chữ Hán, rồi xây dựng thành bài hát. Cả hai phương pháp này đều mang lại cho người học kết quả đáng kể và đều được thừa nhận là phương pháp giảng dạy rất thực tế, đạt hiệu quả cao.

3) Theo hướng đánh giá

Mục đích của việc giảng dạy chữ Hán cho người học tiếng Nhật thuộc hệ phi chữ Hán là thúc đẩy và khuyến khích người học phải nhớ được lượng chữ Hán tương đối một cách chính xác, mà không phải là một sự bắt buộc nghiêm khắc. Nếu một giáo viên nào đó mà có ý đồ bắt buộc, thúc ép người học sẽ ảnh hưởng rất xấu đến ý thức và động cơ học tập của người học. và đó là phương pháp giáo dục không có hiệu quả. Hơn nữa vì nhận thức của người học tiếng Nhật thuộc hệ phi chữ Hán về hình dạng chữ Hán rất khác nhau nên cho người học quan sát một cách kỹ lưỡng hình dạng chữ Hán trước khi học cách viết hơn là đánh giá một cách nghiêm khắc từng phần nhỏ của chữ Hán. Sau đó mới hướng dẫn cho người học thực hiện từng bước theo hướng dẫn của giáo viên.

4) Môi trường giảng dạy chữ Hán

Khi tiến hành giảng dạy chữ Hán, cần chú ý một số điều sau đây:

a) Vật dụng cần thiết cho việc học chữ Hán:

- Bảng chữ Hiragana và Katakana được treo trên tường của lớp học.

- Cần có hai bảng viết. Loại bảng to càng tốt.

- Dụng cụ viết chữ Hán như bút lông, OPH, thẻ chữ Hán luôn luôn mang theo. Kết hợp thêm cả sách điện tử, băng video, băng nghe...

- Máy vi tính có phần mềm chữ Hán:

b) Công cụ dùng để viết và học chữ Hán

- Trò chơi game chữ Hán, phiếu chữ Hán, bảng đồ chữ Hán, bảng viết chữ Hán theo thứ tự nét...

- Một số dụng cụ hỗ trợ cho người học như: sổ ghi chép điện tử, các loại từ điển chữ Hán...

c) Bài tập trực nghiệm

- Cho học sinh tự viết chữ Hán theo nghĩa của từ bằng tiếng Anh hoặc bằng ngôn ngữ của nước đó.

Người học chữ Hán cũng cần phải nắm bắt được tương đối lượng chữ Hiragana và Katakana. Chính vì thế, trước khi bắt đầu học chữ Hán, người học cần phải viết và đọc được chữ Hiragana và Katakana. Sau thời gian này giáo viên mới có thể chính thức truyền đạt cách học chữ Hán cho người học.

Đối với người học ở trình độ sơ trung cấp và trung cấp cần nâng cao năng lực đọc hiểu bằng cách đưa vào nhiều từ vựng chữ Hán.

Những từ vựng chữ Hán này sẽ được xuất hiện nhiều trong các bài văn. Trong khi giảng dạy giáo viên cũng cần hướng dẫn cho người học cách phân biệt âm đọc của chữ Hán (âm KUN: âm Nhật; âm ON: âm Hán) của từng chữ Hán.

Chữ Hán có nguồn gốc từ tiếng Trung Quốc được du nhập vào Nhật Bản từ rất xa xưa, và ngày nay chữ Hán đã trở thành một trong chữ viết chính của người Nhật Bản. Lượng chữ Hán nhiều, hình dạng lại phức tạp và cách đọc thì đa dạng. Việc học chữ Hán đối với người học thuộc hệ phi chữ Hán quả là rất khó. Chính vì vậy nhiệm vụ cơ bản của giáo viên dạy tiếng Nhật là người Nhật hay người nước ngoài là phải tìm tòi, học hỏi và đưa ra được những phương pháp giảng dạy (đặc biệt là phương pháp giảng dạy chữ Hán) thật phong phú và thực tế cho từng đối tượng người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. 「漢字の指導」、「講座日本語と日本語教育 13 日本教育教授法 (上)」. 古村弓子; 明治書院; 1989.
2. 「日本語教師のための漢字指導アイデアブック」. 川口義一; 株式会社創拓社、1995.